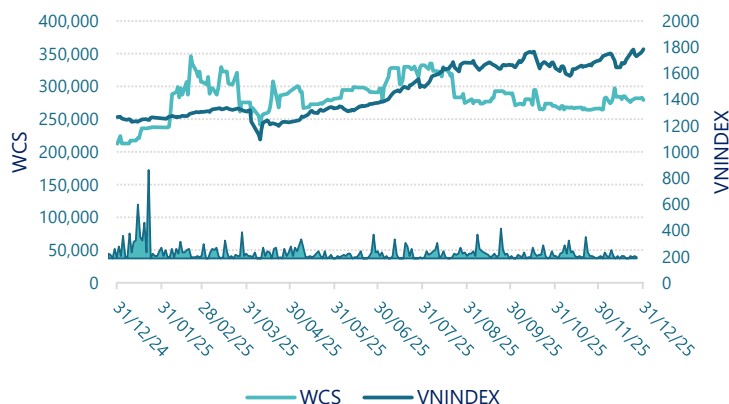


CTCP Bến xe Miền Tây (HNX: WCS)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	279,200
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	346,363
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	212,541
SL cổ phiếu LH	2,999,967
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,455
% sở hữu nước ngoài	27.7%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	838
P/E	10.0
EPS	27,818

DT thuần

Q4/25

42.3

tỷ VNĐ

QoQ: ▼1.30 | -2.9%

YoY: ▲ 3.30 | 8.5%

LN sau thuế

Q4/25

18.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▼3.00 | -14.0%

YoY: ▲ 2.80 | 17.6%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

60.9%

+/- YoY: ▲ 1.0%

DT thuần

2025

172

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 14.0 | 8.6%

LN sau thuế

2025

83.5

tỷ VNĐ

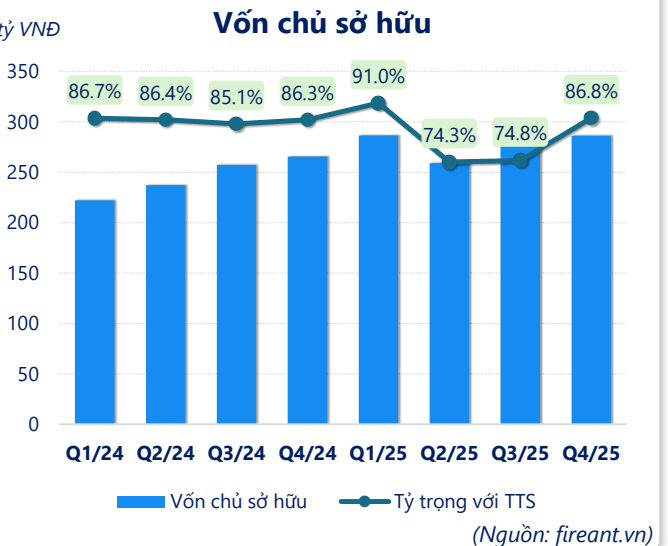
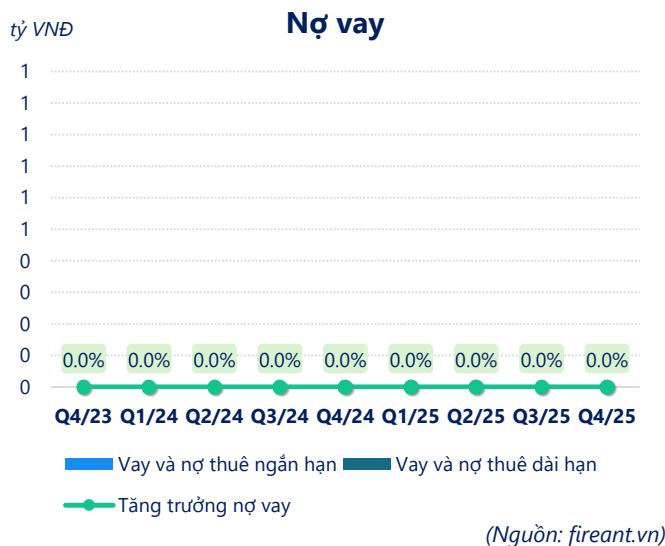
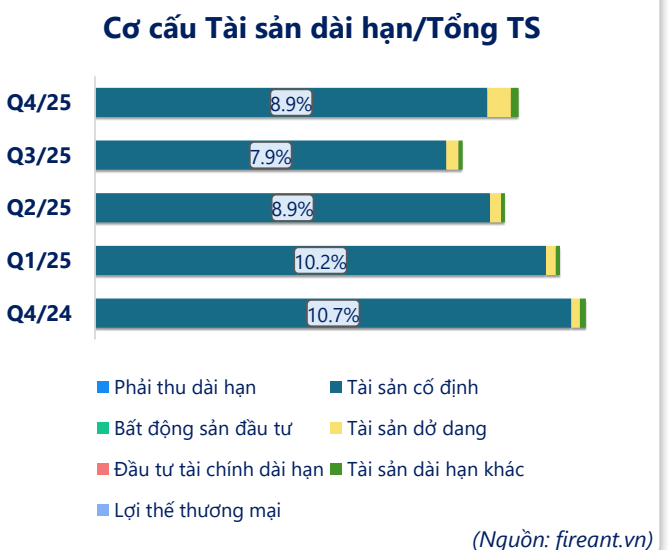
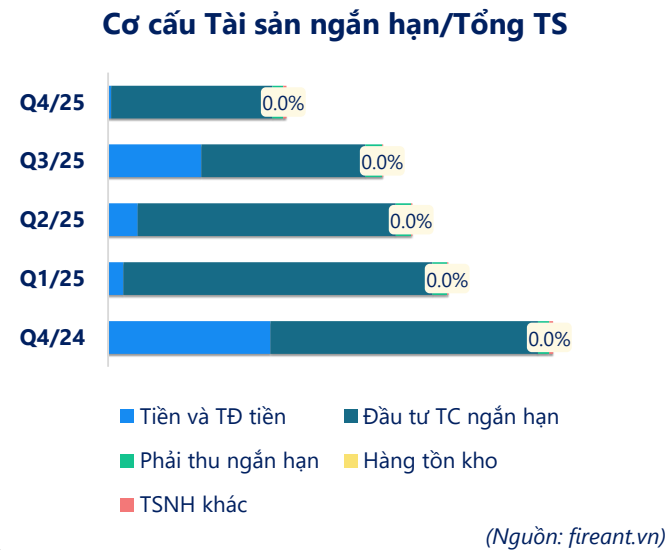
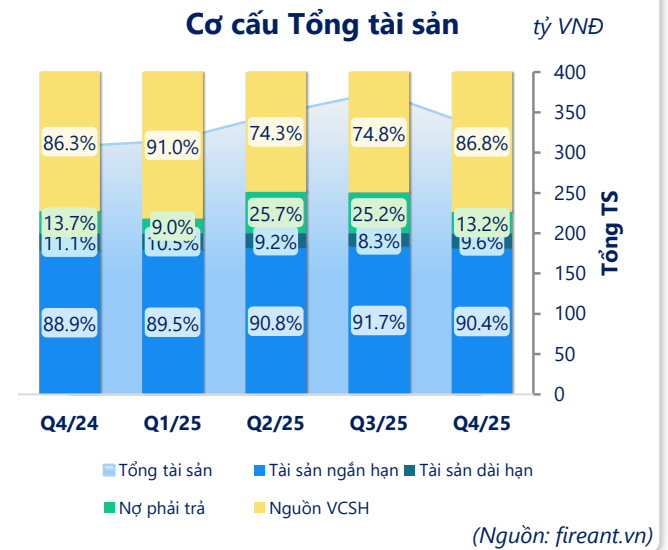
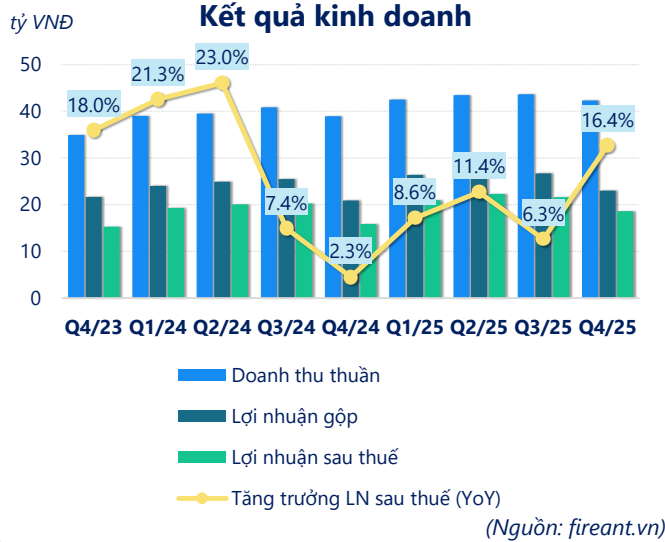
YoY: ▲ 8.00 | 10.6%

ROE

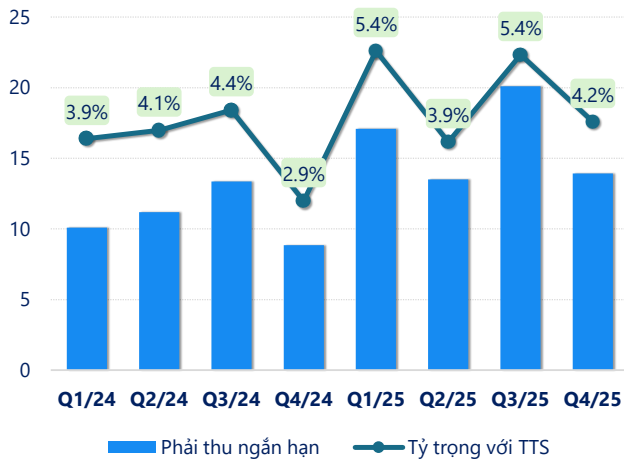
2025

30.3%

+/- YoY: ▼ 2.0%

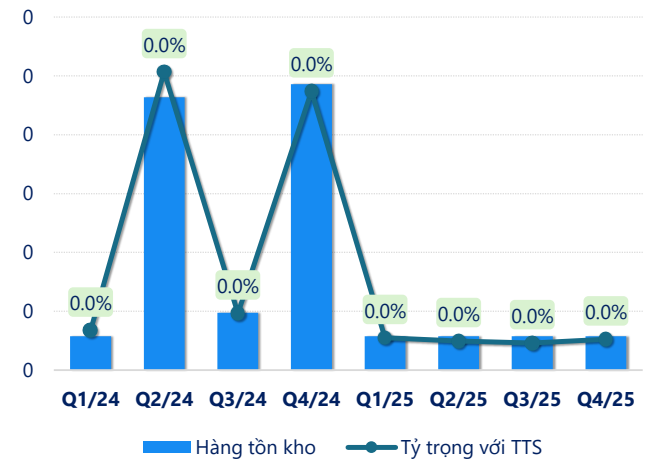


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


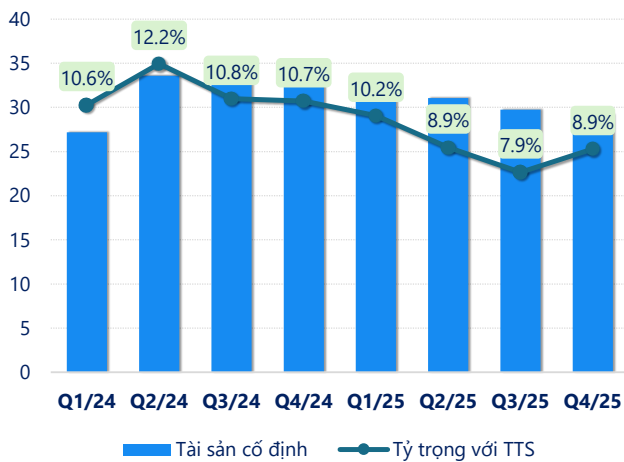
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


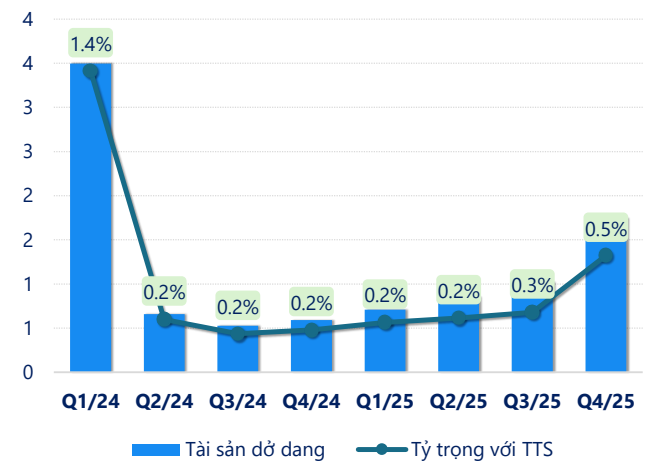
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

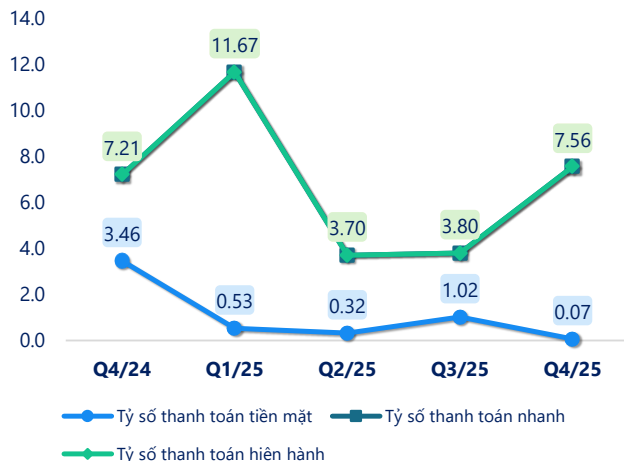
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

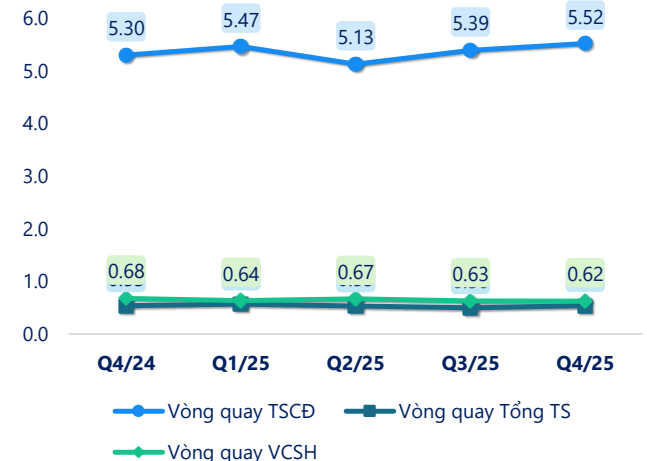
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	308	315	348	375	330
Tài sản ngắn hạn	274	282	316	344	298
Tiền và tương đương tiền	131	12.7	27.2	92.2	2.63
Đầu tư tài chính ngắn hạn	131	252	275	231	277
Phải thu ngắn hạn	8.84	17.1	13.5	20.1	13.9
Hàng tồn kho	0.10	0.01	0.01	0.01	0.01
Tài sản ngắn hạn khác	2.57	0.29	0.75	1.07	4.31
Tài sản dài hạn	34.1	33.0	32.2	31.1	31.5
Phải thu dài hạn	0.01	0.01	0.01	0.01	0.01
Tài sản cố định	33.1	32.0	31.1	29.7	29.2
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0.59	0.71	0.86	1.02	1.74
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	0.41	0.30	0.30	0.35	0.57
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	42.0	28.2	89.4	94.6	43.6
Nợ ngắn hạn	38.0	24.1	85.3	90.4	39.5
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	0.19	0.18	0.28	0.21	0.89
Nợ dài hạn	4.07	4.06	4.05	4.16	4.10
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	266	287	259	280	286
Vốn chủ sở hữu	266	287	259	280	286
Vốn điều lệ	25.0	25.0	25.0	30.0	30.0
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)